**IFRS 5**

**Tài sản dài hạn nắm giữ để bán và hoạt động bị chấm dứt**

Tháng 4 năm 2001, Uỷ ban Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (Uỷ ban) đã thông qua IAS 35 *Hoạt động bị chấm dứt* do Uỷ Ban Chuẩn mực Kế toán Quốc tế ban hành lần đầu vào tháng 6 năm 1998.

Tháng 3 năm 2004, Uỷ ban Chuẩn mực Kế toán Quốc tế ban hành IFRS 5 *Tài sản dài hạn nắm giữ để bán và hoạt động bị chấm dứt* thay thế cho IAS 35.

Một số chuẩn mực khác thay đổi cũng ảnh hưởng nhỏ đến IFRS 5. Các chuẩn mực này bao gồm: Sửa đổi IFRSs (ban hành tháng 4 năm 2009), IFRS 11 *Thỏa thuận liên doanh* (ban hành tháng 5 năm 2011), IFRS 13 *Xác định giá trị hợp lý* (ban hành tháng 5 năm 2011), *Trình bày các khoản mục của Thu nhập toàn diện khác* (sửa đổi IAS 1) (ban hành tháng 6 năm 2011), IFRS 9 *Công cụ tài chính* (Kế toán Phòng ngừa rủi ro và các sửa đổi liên quan IFRS 9, IFRS 7 và IAS 39) (ban hành tháng 11 năm 2013), IFRS 9 *Công cụ tài chính* (ban hành tháng 7 năm 2014), *Cải cách hàng năm đối với các chuẩn mực lập và trình bày báo cáo tài chính quốc tế Giai đoạn 2010-2012* (ban hành tháng 9 năm 2014), IFRS 16 *Thuê tài sản* (ban hành tháng 1 năm 2016), IFRS 17 *Hợp đồng bảo hiểm* (ban hành tháng 5 năm 2017) và *Các thay đổi đối với các tham chiếu đến Khuôn khổ khái niệm trong các chuẩn mực lập và trình bày báo cáo tài chính quốc tế*  (ban hành tháng 3 năm 2018).

MỤC LỤC

*Từ đoạn*

**CHUẨN MỰC BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUỐC TẾ 5**

***TÀI SẢN DÀI HẠN NẮM GIỮ ĐỂ BÁN   
VÀ HOẠT ĐỘNG BỊ CHẤM DỨT***

**MỤC TIÊU 1**

**PHẠM VI 2**

**PHÂN LOẠI TÀI SẢN DÀI HẠN (HOẶC NHÓM THANH LÝ)   
NẮM GIỮ ĐỂ BÁN HOẶC PHÂN PHỐI CHO CHỦ SỞ HỮU 6**

**Tài sản dài hạn tạm thời không sử dụng 13**

**XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN DÀI HẠN (HOẶC NHÓM   
THANH LÝ) ĐƯỢC PHÂN LOẠI LÀ NẮM GIỮ ĐỂ BÁN 15**

**Xác định giá trị tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) 15**

**Ghi nhận lỗ do suy giảm giá trị và hoàn nhập 20**

**Thay đổi kế hoạch bán hoặc kế hoạch phân phối cho chủ sở hữu 26**

**TRÌNH BÀY VÀ CÔNG BỐ 30**

**Trình bày các hoạt động bị chấm dứt 31**

**Lãi hoặc lỗ liên quan đến hoạt động liên tục 37**

**Trình bày tài sản dài hạn hoặc nhóm thanh lý được phân loại là nắm giữ để bán 38**

**Các thông tin bổ sung 41**

**ĐIỀU KHOẢN CHUYỂN TIẾP 43**

**NGÀY HIỆU LỰC 44**

**THAY THẾ IAS 35 45**

**PHỤ LỤC**

**A Các định nghĩa**

**B Bổ sung về việc áp dụng**

**C Sửa đổi các IFRS khác**

**Phê CHUẨN BỞI Ủy ban CHUẨN MỰC KẾ toán quỐC TẾ VỀ IFRS 5 ban hành vào tháng 3 năm 2004**

|  |
| --- |
| Các hướng dẫn đính kèm được liệt kê dưới đây, xem phần B của phiên bản này |

**HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG**

|  |
| --- |
| Cơ sở kết luận, xem phần C của phiên bản này |

CƠ SỞ KẾT LUẬN

CÁC Ý KIẾN BẤT ĐỒNG

Chuẩn mực lập và trình bày báo cáo tài chính quốc tế 5 *Tài sản dài hạn nắm giữ để bán và hoạt động bị chấm dứt* (IFRS 5) được trình bày từ đoạn 1 tới đoạn 45 và trong các Phụ lục A-C. Tất cả các đoạn có giá trị như nhau. Các đoạn **in đậm** trình bày các nguyên tắc chính. Các thuật ngữ được định nghĩa trong Phụ lục A được *in nghiêng* lần đầu tiên chúng xuất hiện trong Chuẩn mực. Định nghĩa các thuật ngữ khác được giới thiệu trong phần Thuật ngữ dành cho các Chuẩn mực lập và trình bày báo cáo tài chính quốc tế. IFRS 5 nên được đọc trong bối cảnh phù hợp với mục tiêu của chuẩn mực, Cơ sở cho các kết luận, *Lời nói đầu Chuẩn mực lập và trình bày báo cáo tài chính quốc tế,* và *Khuôn khổ khái niệm trong các chuẩn mực lập và trình bày báo cáo tài chính quốc tế*. IAS 8 *Chính sách kế toán, thay đổi trong Ước tính kế toán và Sai sót* đưa ra cơ sở lựa chọn và áp dụng chính sách kế toán trong trường hợp thiếu các hướng dẫn cụ thể.

**Chuẩn mực lập và trình bày báo cáo tài chính quốc tế 5**

***Tài sản dài hạn nắm giữ để bán và hoạt động bị chấm dứt***

**Mục tiêu:**

1. Mục tiêu của IFRS 5 là hướng dẫn kế toán cho các tài sản được giữ để bán và hướng dẫn trình bày và công bố cho hoạt động bị chấm dứt. Cụ thể, IFRS yêu cầu:
2. tài sản thoả mãn các tiêu chí được phân loại là nắm giữ để bán được xác định giá trị theo giá thấp hơn giữa Giá trị còn lại và *Giá trị hợp lý* trừ *chi phí bán*, và dừng khấu hao tài sản đó; và
3. tài sản thoả mãn các tiêu chí được phân loại là nắm giữ để bán được trình bày riêng trong báo cáo tình hình tài chính và kết quả của các hoạt động bị chấm dứt được trình bày riêng trong báo cáo thu nhập toàn diện.

**Phạm vi**

1. Các yêu cầu phân loại và trình bày của IFRS này áp dụng cho tất cả các *tài sản dài hạn*[[1]](#footnote-2) được ghi nhận và cho tất cả *nhóm thanh lý* của đơn vị. Các yêu cầu về xác định giá trị của IFRS này áp dụng cho tất cả tài sản dài hạn được ghi nhận và tất cả nhóm thanh lý (như quy định trong đoạn 4), ngoại trừ các tài sản được liệt kê trong đoạn 5 sẽ được tiếp tục đo lường theo Chuẩn mực được ghi chú.
2. Các tài sản đã được phân loại là tài sản dài hạn theo IAS 1 *Trình bày Báo cáo tài chính* sẽ không được phân loại lại thành *tài sản ngắn hạn* cho đến khi các tài sản này đáp ứng các tiêu chí để được phân loại là nắm giữ để bán theo IFRS này. Các tài sản thuộc nhóm mà đơn vị thường phân loại là tài sản dài hạn được mua riêng để mục đích bán lại sẽ không được phân loại là tài sản ngắn hạn, trừ khi các tài sản này đáp ứng các tiêu chí để được phân loại là được giữ để bán theo IFRS này.
3. Đôi khi đơn vị thanh lý một nhóm tài sản trong cùng một giao dịch, có thể liên quan trực tiếp đến một số khoản nợ phải trả. Nhóm thanh lý này có thể là một nhóm *các đơn vị tạo tiền*, một đơn vị tạo tiền riêng biệt, hoặc một phần của đơn vị tạo tiền[[2]](#footnote-3). Nhóm này có thể bao gồm bất kỳ tài sản và nợ phải trả nào của đơn vị, bao gồm tài sản ngắn hạn, nợ ngắn hạn và tài sản được loại trừ bởi đoạn 5 theo các yêu cầu xác định giá trị của IFRS này. Nếu một tài sản dài hạn nằm trong phạm vi của các yêu cầu xác định giá trị của IFRS này là một phần của nhóm thanh lý, các yêu cầu xác định giá trị của IFRS này áp dụng cho toàn bộ nhóm thanh lý, để giá trị của nhóm này được xác định theo giá thấp hơn giữa Giá trị còn lại và Giá trị hợp lý trừ chi phí bán. Các yêu cầu xác định giá trị từng tài sản và nợ phải trả riêng biệt trong nhóm thanh lý được nêu trong các đoạn 18, 19 và 23.
4. Các hướng dẫn về xác định giá trị của IFRS này [[3]](#footnote-4) không áp dụng cho các tài sản dưới đây, bất kể dưới dạng tài sản riêng lẻ hay một phần của nhóm thanh lý, thay vào đó được hướng dẫn trong các IFRS khác:
5. Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại (IAS 12 *Thuế thu nhập doanh nghiệp*).
6. Tài sản phát sinh từ lợi ích của người lao động (IAS 19 *Lợi ích của người lao động*).
7. Tài sản tài chính trong phạm vi của IFRS 9 *Công cụ tài chính*.
8. Tài sản dài hạn được kế toán theo mô hình giá trị hợp lý trong IAS 40 *Bất động sản đầu tư*.
9. Tài sản dài hạn được đo lường theo giá trị hợp lý trừ chi phí để bán theo IAS 41 *Nông nghiệp*.
10. Các nhóm hợp đồng trong phạm vi IFRS 17 *Hợp đồng bảo hiểm*.

5A. Các yêu cầu phân loại, trình bày và xác định giá trị trong IFRS này áp dụng cho tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là nắm giữ để bán đồng thời cũng áp dụng cho tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là giữ để phân phối cho chủ sở hữu có tư cách là người góp vốn (nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu).

5B. IFRS này chỉ rõ các công bố cần thiết đối với các tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là nắm giữ để bán hoặc hoạt động bị chấm dứt. Các yêu cầu về công bố trong các IFRS khác không áp dụng cho các tài sản (hoặc các nhóm thanh lý) này, trừ khi các IFRS đó có yêu cầu:

1. Các công bố cụ thể đối với các tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là nắm giữ để bán hoặc hoạt động bị chấm dứt; hoặc
2. Các công bố về xác định giá trị của tài sản và nợ phải trả trong nhóm thanh lý không thuộc phạm vi xác định giá trị của IFRS 5 và các công bố này chưa được trình bày trong các thuyết minh khác của báo cáo tài chính.

Đơn vị có thể cần phải có các công bố bổ sung cho các tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là nắm giữ để bán hoặc hoạt động bị chấm dứt trong trường hợp cần thiết để phù hợp với các yêu cầu chung của IAS 1, cụ thể theo đoạn 15 và đoạn 125 của Chuẩn mực IAS 1.

**Phân loại tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) nắm giữ để bán hoặc để phân phối cho chủ sở hữu**

1. Một đơn vị sẽ phân loại một tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) là nắm giữ để bán nếu giá trị còn lại của nó sẽ được thu hồi chủ yếu thông qua một giao dịch bán thay vì tiếp tục sử dụng.
2. Theo đó, tài sản (hoặc nhóm thanh lý) phải sẵn sàng cho việc bán ngay lập tức trong điều kiện hiện tại của tài sản đó, tuân theo các điều khoản thông thường và theo thông lệ mua bán tài sản đó (hoặc nhóm thanh lý) và việc bán tài sản phải *gần như chắc chắn*.
3. Để việc bán tài sản gần như chắc chắn, cấp quản lý phù hợp phải có cam kết về kế hoạch bán tài sản (hoặc nhóm thanh lý) và khởi động một chương trình chủ động tìm người mua để hoàn thành kế hoạch bán này. Hơn nữa, tài sản (hoặc nhóm thanh lý) phải được tích cực rao bán trên thị trường ở mức giá hợp lý so với giá trị hợp lý hiện tại của tài sản. Ngoài ra, dự kiến việc bán phải đủ điều kiện để được ghi nhận là một giao dịch bán hoàn tất trong vòng một năm kể từ ngày phân loại, trừ khi được cho phép bởi đoạn 9, và các hoạt động cần thiết để hoàn thành kế hoạch cho thấy rằng kế hoạch không có khả năng sẽ bị thay đổi đáng kể hoặc bị rút lại. Đơn vị nên xem xét khả năng được cổ đông phê duyệt (nếu có yêu cầu phải phê duyệt) khi đánh giá việc bán tài sản có gần như chắc chắn hay không.

8A. Một đơn vị cam kết với kế hoạch bán, dẫn đến việc mất quyền kiểm soát một công ty con, sẽ phân loại tất cả tài sản và nợ phải trả của công ty con đó là nắm giữ để bán khi đáp ứng các tiêu chí trong các đoạn 6 đến 8, bất kể đơn vị đó có được giữ lại lợi ích cổ đông không kiểm soát trong công ty con cũ sau khi bán hay không.

1. Các sự kiện hoặc tình huống có thể kéo dài thời gian hoàn thành việc bán hơn một năm. Việc kéo dài thời gian cần thiết để hoàn thành việc bán không cản trở việc tài sản (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là nắm giữ để bán nếu sự chậm trễ là do các sự kiện hoặc hoàn cảnh nằm ngoài sự kiểm soát của đơn vị và có đủ bằng chứng cho thấy đơn vị vẫn cam kết với kế hoạch bán tài sản (hoặc nhóm thanh lý). Đây là tình huống khi đơn vị thoả mãn các tiêu chí trong Phụ lục B.
2. Giao dịch bán bao gồm cả các giao dịch trao đổi tài sản dài hạn để đổi lấy tài sản dài hạn khác khi việc trao đổi có tính chất thương mại theo IAS 16 *Bất động sản, Nhà xưởng và Thiết bị*.
3. Khi một đơn vị mua một tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) chỉ nhằm mục đích thanh lý sau khi đó, đơn vị sẽ phân loại tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) này là nắm giữ để bán tại ngày mua chỉ trong trường hợp đơn vị thoả mãn yêu cầu về một năm trong đoạn 8 (trừ khi được cho phép bởi đoạn 9) và gần như chắc chắn là bất kỳ tiêu chí nào trong đoạn 7 và 8 không được đáp ứng vào ngày mua sẽ được đáp ứng trong một thời gian ngắn sau khi mua (thường trong vòng ba tháng).
4. Nếu các tiêu chí trong đoạn 7 và 8 được thoả mãn sau kỳ báo cáo, đơn vị sẽ không phân loại tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) là nắm giữ để bán trong các báo cáo tài chính khi phát hành. Tuy nhiên, nếu các tiêu chí đó được đáp ứng sau kỳ báo cáo nhưng trước ngày báo cáo tài chính được ký phát hành, đơn vị sẽ công bố thông tin được nêu ra trong đoạn 41 (a), (b) và (d) trong thuyết minh báo cáo tài chính.

12A. Một tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu khi đơn vị cam kết phân phối tài sản (hoặc nhóm thanh lý) cho chủ sở hữu. Đối với trường hợp này, tài sản phải sẵn sàng để phân phối ngay lập tức trong điều kiện hiện tại của tài sản đó và việc phân phối phải gần như chắc chắn. Để việc phân phối gần như chắc chắn, đơn vị phải tiến hành các hoạt động để hoàn thành việc phân phối và dự kiến được hoàn thành việc phân phối trong vòng một năm kể từ ngày phân loại. Các hoạt động cần thiết để hoàn thành việc phân phối phải cho thấy rằng việc phân phối không có khả năng sẽ bị thay đổi đáng kể hoặc sẽ bị rút lại. Đơn vị nên xem xét khả năng được cổ đông phê duyệt (nếu có yêu cầu phải phê duyệt) khi đánh giá việc phân phối có gần như chắc chắn hay không.

**Tài sản dài hạn sẽ không được sử dụng**

1. Đơn vị sẽ không được phân loại một tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) là giữ để bán nếu tài sản đó sẽ không được sử dụng đến. Điều này là do giá trị còn lại của tài sản sẽ được thu hồi chủ yếu thông qua việc tiếp tục sử dụng. Tuy nhiên, nếu nhóm thanh lý sẽ không được sử dụng đáp ứng các tiêu chí trong các đoạn 32 (a) tới 32 (c), đơn vị sẽ trình bày kết quả và dòng tiền của nhóm thanh lý như các hoạt động bị chấm dứt tuân theo đoạn 33 và 34 vào ngày mà nó không còn được sử dụng. Các tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) sẽ không được sử dụng bao gồm các tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) được dự kiến sẽ được sử dụng đến hết tuổi thọ kinh tế và các tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) sẽ bị đóng chứ không để bán.
2. Đơn vị sẽ không kế toán một tài sản dài hạn tạm thời bị ngừng sử dụng giống như tài sản dài hạn không được sử dụng

**Xác định giá trị tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là nắm giữ để bán**

**Xác định giá trị tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý)**

1. **Đơn vị xác định giá trị tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là nắm giữ để bán theo giá thấp hơn giữa Giá trị còn lại và Giá trị hợp lý trừ chi phí bán.**

**15A. Đơn vị xác định giá trị tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu theo giá thấp hơn giữa Giá trị còn lại và Giá trị hợp lý trừ chi phí phân phối.** [[4]](#footnote-5)

1. Nếu một tài sản (hoặc nhóm thanh lý) mới mua đáp ứng các tiêu chí được phân loại là nắm giữ để bán (xem đoạn 11), việc áp dụng đoạn 15 sẽ dẫn đến việc tài sản (hoặc nhóm thanh lý) được xác định giá trị khi ghi nhận ban đầu là giá thấp hơn giữa giá trị còn lại trong trường hợp tài sản không được phân loại là nắm giữ để bán (ví dụ: theo giá gốc) và giá trị hợp lý trừ chi phí bán. Do đó, nếu tài sản (hoặc nhóm thanh lý) được mua lại như một phần của Hợp nhất kinh doanh, tài sản sẽ được đo lường theo giá trị hợp lý trừ chi phí bán.
2. Khi việc bán dự kiến sẽ xảy sau hơn một năm, đơn vị sẽ đo lường chi phí bán theo giá trị hiện tại. Bất kỳ sự gia tăng nào về giá trị hiện tại của chi phí bán bị phát sinh theo thời gian sẽ được trình bày là chi phí tài chính trong báo cáo lãi/lỗ.
3. Ngay trước khi phân loại ban đầu một tài sản (hoặc nhóm thanh lý) là nắm giữ để bán, giá trị còn lại của tài sản (hoặc tất cả các tài sản và nợ phải trả trong nhóm) sẽ được đo lường theo IFRS hiện hành (áp dụng cho tài sản đó)
4. Trong lần xác định giá trị tiếp theo của nhóm thanh lý, đối với các tài sản và nợ phải trả không thuộc phạm vi quy định cách về xác định giá trị của IFRS này nhưng được phân loại là nhóm thanh lý nắm giữ để bán, giá trị còn lại của các tài sản và nợ phải trả này được đo lường lại theo các IFRS hiện hành áp dụng cho nhóm tài sản, nợ phải trả đó trước khi giá trị hợp lý trừ chi phí bán của nhóm thanh lý được đo lường lại

**Ghi nhận lỗ do suy giảm giá trị và hoàn nhập**

1. Đơn vị sẽ ghi nhận lỗ do suy giảm giá trị cho bất kỳ sự sụt giảm giá trị lần đầu tiên hoặc sau đó nào của tài sản (hoặc nhóm thanh lý) xuống giá trị hợp lý trừ chi phí bán, trong trường hợp tài sản này chưa được ghi nhận theo đoạn 19.
2. Đơn vị sẽ ghi nhận khoản lãi cho bất kỳ sự gia tăng nào sau đó của giá trị hợp lý trừ chi phí bán tài sản, nhưng không vượt quá lỗ lũy kế do suy giảm giá trị đã được ghi nhận theo IFRS này hoặc trước đây theo IAS 36 *Suy giảm giá trị tài sản*.
3. Đơn vị sẽ ghi nhận khoản lãi cho bất kỳ sự gia tăng sau đó của giá trị hợp lý trừ chi phí bán cho một nhóm thanh lý:
4. trong trường hợp nhóm thanh lý chưa được ghi nhận theo đoạn 19, nhưng
5. không vượt quá lỗ lũy kế do suy giảm giá trị, đã được ghi nhận theo IFRS này hoặc trước đây theo IAS 36, cho các tài sản dài hạn mà thuộc phạm vi của yêu cầu xác định giá trị của IFRS này.
6. Lỗ do suy giảm giá trị (hoặc bất kỳ khoản lãi nào sau đó) được ghi nhận cho nhóm thanh lý sẽ làm giảm (hoặc tăng) giá trị còn lại của các tài sản dài hạn trong nhóm trong phạm vi của yêu cầu xác định giá trị của IFRS này, theo thứ tự phân bổ quy định trong đoạn 104 (a) và (b) và 122 của IAS 36 (được sửa đổi năm 2004).
7. Một khoản lãi hoặc lỗ chưa được ghi nhận trước đây tại ngày bán tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) sẽ được ghi nhận tại ngày dừng ghi nhận tài sản. Các yêu cầu liên quan đến dừng ghi nhận tài sản được nêu trong:
8. đoạn 67 tới 72 của IAS 16 (sửa đổi năm 2003) đối với bất động sản, nhà xưởng và thiết bị, và
9. đoạn 112 tới 117 của IAS 38 *Tài sản vô hình* (được sửa đổi năm 2004) đối với tài sản vô hình.
10. Đơn vị sẽ không khấu hao (hoặc phân bổ) một tài sản dài hạn khi nó được phân loại là nắm giữ để bán hoặc trong khi nó là một phần của nhóm thanh lý được phân loại là nắm giữ để bán. Chi phí lãi và các chi phí khác liên quan các khoản nợ phải trả của một nhóm thanh lý được phân loại là nắm giữ để bán sẽ tiếp tục được ghi nhận.

**Thay đổi kế hoạch bán hoặc kế hoạch phân phối cho chủ sở hữu**

1. Nếu đơn vị đã phân loại một tài sản (hoặc nhóm thanh lý) là nắm giữ để bán hoặc nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu, nhưng không còn đáp ứng các tiêu chí trong đoạn 7 đến 9 (nắm giữ để bán) hoặc trong đoạn 12A (nắm giữ để phối cho chủ sở hữu) thì đơn vị sẽ ngừng phân loại tài sản (hoặc nhóm thanh lý) tương ứng là nắm giữ để bán hoặc nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu. Trong những trường hợp như vậy, đơn vị sẽ thực hiện theo hướng dẫn trong đoạn 27 đến 29 để kế toán cho sự thay đổi này trừ khi áp dụng đoạn 26A.

26A. Nếu đơn vị phân loại lại một tài sản (hoặc nhóm thanh lý) trực tiếp từ nắm giữ để bán thành nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu hoặc trực tiếp từ việc nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu thành nắm giữ để bán, thì sự thay đổi trong phân loại này được coi là tiếp tục kế hoạch thanh lý ban đầu. Đơn vị:

1. sẽ không tuân theo hướng dẫn trong đoạn 27 tới 29 để kế toán sự thay đổi này. Đơn vị sẽ áp dụng các yêu cầu phân loại, trình bày và xác định giá trị trong IFRS này áp dụng cho phương pháp thanh lý mới.
2. sẽ xác định giá trị tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) theo các yêu cầu trong đoạn 15 (nếu được phân loại lại là nắm giữ để bán) hoặc 15A (nếu được phân loại lại là nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu) và ghi nhận sự suy giảm hoặc sự gia tăng của giá trị hợp lý trừ chi phí bán/chi phí phân phối tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) theo các yêu cầu trong đoạn 20 tới 25.
3. sẽ không thay đổi ngày phân loại theo các đoạn 8 và 12A. Điều này không loại trừ việc kéo dài thời gian cần thiết để hoàn thành việc bán hoặc phân phối cho chủ sở hữu nếu các điều kiện trong đoạn 9 được đáp ứng.
4. Đơn vị sẽ xác định giá trị một tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) không còn được phân loại là nắm giữ để bán hoặc nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu (hoặc không còn nằm trong nhóm thanh lý được phân loại là nắm giữ để bán hoặc nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu) theo giá thấp hơn giữa:
5. giá trị còn lại trước khi tài sản (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là nắm giữ để bán hoặc nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu, điều chỉnh cho các khoản khấu hao, phân bổ hoặc đánh giá lại đáng lẽ đã được ghi nhận nếu tài sản (hoặc nhóm thanh lý) không được phân loại là nắm giữ để bán hoặc nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu, và
6. giá trị *có thể thu hồi* tại ngày quyết định không bán hoặc phân phối. [[5]](#footnote-6)
7. Đơn vị sẽ ghi nhận các điều chỉnh cần thiết đối với giá trị còn lại của một tài sản dài hạn không còn được phân loại là nắm giữ để bán hoặc nắm giữ để phân phối cho chủ sở vào báo cáo lãi/lỗ[[6]](#footnote-7) từ hoạt động liên tục trong kỳ báo cáo mà các tiêu chí tương ứng trong đoạn 7 tới 9 hoặc 12A không còn được thỏa mãn. Báo cáo tài chính cho các kỳ báo cáo kể từ khi phân loại nắm giữ để bán hoặc nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu sẽ được sửa đổi cho phù hợp nếu nhóm thanh lý hoặc tài sản dài hạn không còn được phân loại là nắm giữ để bán hoặc nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu là một công ty con, hoạt động đồng kiểm soát, công ty liên doanh, công ty liên kết hoặc một phần của lợi ích trong một công ty liên doanh hoặc công ty liên kết. Đơn vị phải trình bày trong báo cáo thu nhập toàn diện khoản điều chỉnh đó trong cùng một mục được sử dụng để trình bày một khoản lãi hoặc lỗ, nếu có, được ghi nhận theo đoạn 37.
8. Nếu đơn vị loại bỏ một tài sản hoặc một khoản nợ phải trả riêng lẻ ra khỏi một nhóm thanh lý được phân loại là nắm giữ để bán, thì các tài sản và nợ phải trả còn lại trong nhóm thanh lý nắm giữ để bán chỉ được tiếp tục xác định thành một nhóm thanh lý nắm giữ để bán nếu nhóm này đáp ứng các tiêu chí trong đoạn 7 tới 9. Nếu đơn vị loại bỏ một tài sản hoặc một khoản nợ phải trả riêng lẻ ra khỏi một nhóm thanh lý được phân loại là nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu, thì các tài sản và nợ phải trả còn lại của nhóm thanh lý được giữ để phân phối chỉ được tiếp tục xác định là một nhóm thanh lý nắm giữ để phân phối chủ sở hữu nếu nhóm này đáp ứng các tiêu chí trong đoạn 12A. Nếu không, mỗi tài sản dài hạn còn lại trong nhóm nếu đáp ứng các tiêu chí để được phân loại là nắm giữ để bán (hoặc nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu) sẽ được xác định giá trị ở mức thấp hơn giữa giá trị còn lại và giá trị hợp lý trừ chi phí để bán (hoặc chi phí phân phối) tại ngày đơn vị tiến hành việc loại bỏ đó. Bất kỳ tài sản dài hạn nào không đáp ứng các tiêu chí phân loại là nắm giữ để bán sẽ được ngừng phân loại là nắm giữ để bán theo đoạn 26. Bất kỳ tài sản dài hạn nào không đáp ứng các tiêu chí phân loại là nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu sẽ được ngừng phân loại là nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu theo đoạn 26.

**Trình bày và công bố**

1. **Đơn vị phải trình bày và công bố thông tin cho phép người sử dụng báo cáo tài chính đánh giá tác động tài chính của các hoạt động bị chấm dứt và việc thanh lý các tài sản dài hạn (hoặc các nhóm thanh lý).**

**Trình bày các hoạt động bị chấm dứt**

1. *Bộ phận của đơn vị* bao gồm các hoạt động và dòng tiền có thể được phân biệt rõ ràng với phần còn lại của đơn vị, theo hoạt động và theo mục đích báo cáo tài chính. Nói cách khác, bộ phận của đơn vị sẽ là một đơn vị tạo tiền hoặc một nhóm các đơn vị tạo tiền trong khi sử dụng.
2. Hoạt động bị chấm dứt là một bộ phận của đơn vị đã được thanh lý hoặc được phân loại là giữ để bán, và:
3. là một lĩnh vực kinh doanh hoặc một khu vực hoạt động địa lý chính yếu và riêng biệt,
4. là một phần của một kế hoạch điều phối nhằm bán lĩnh vực kinh doanh hay khu vực hoạt động địa lý chính yếu và riêng biệt, hoặc
5. là một công ty con được mua với mục đích duy nhất là để bán lại.
6. Đơn vị sẽ công bố:
7. một số liệu duy nhất trong báo cáo thu nhập toàn diện, là số tổng của:
8. lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế của các hoạt động bị chấm dứt và
9. lãi hoặc lỗ sau thuế được ghi nhận khi đo lường giá trị hợp lý trừ chi phí bán hoặc khi thanh lý tài sản hoặc nhóm thanh lý tạo thành hoạt động bị chấm dứt
10. một bảng phân tích con số tổng trình bày trong phần (a) thành:
11. doanh thu, chi phí và lãi hoặc lỗ trước thuế của hoạt động bị chấm dứt;
12. chi phí thuế thu nhập liên quan theo yêu cầu của đoạn 81 (h) của IAS 12.
13. lãi hoặc lỗ được ghi nhận khi đo lường giá trị hợp lý trừ chi phí bán hoặc khi thanh lý tài sản hoặc nhóm thanh lý tạo thành hoạt động bị chấm dứt; và
14. chi phí thuế thu nhập liên quan theo yêu cầu của đoạn 81 (h) của IAS 12.

Bảng phân tích có thể được trình bày trong phần thuyết minh hoặc trong báo cáo thu nhập toàn diện. Nếu được trình bày trong báo cáo thu nhập toàn diện, bảng phân tích thì sẽ được trình bày trong phần liên quan đến các hoạt động bị chấm dứt, tức là tách biệt với các hoạt động vẫn đang tiếp tục hoạt động. Việc phân tích là không bắt buộc đối với các nhóm thanh lý là các công ty con mới được mua mà đáp ứng các tiêu chí để được phân loại là nắm giữ để bán khi mua (xem đoạn 11).

1. dòng tiền thuần từ các hoạt động kinh doanh, đầu tư và tài chính của các hoạt động bị chấm dứt. Những công bố này có thể được trình bày trong thuyết minh hoặc trong báo cáo tài chính. Những công bố này là không bắt buộc đối với các nhóm thanh lý là các công ty con mới mua mà đáp ứng các tiêu chí để được phân loại là nắm giữ để bán khi mua (xem đoạn 11).
2. thu nhập từ hoạt động đang tiếp tục và các hoạt động bị chấm dứt có được từ chủ sở hữu của công ty mẹ. Những công bố này có thể được trình bày trong thuyết minh hoặc trong báo cáo thu nhập toàn diện.

33A. Nếu đơn vị trình bày các khoản lãi hoặc lỗ trong một báo cáo riêng như được mô tả trong đoạn 10A của IAS 1 (được sửa đổi vào năm 2011), phần thông tin liên quan đến hoạt động bị chấm dứt sẽ được trình bày trong báo cáo đó.

1. Đơn vị sẽ trình bày lại các công bố trong đoạn 33 cho các kỳ báo cáo trước sao cho các công bố có liên quan đến các hoạt động đã bị chấm dứt vào cuối kỳ báo cáo gần nhất được trình bày trong báo cáo tài chính.
2. Các điều chỉnh trong kỳ báo cáo hiện tại về con số được trình bày trước đây cho các hoạt động bị chấm dứt mà có liên quan trực tiếp đến việc thanh lý một hoạt động đã bị chấm dứt trong kỳ báo cáo trước sẽ được phân loại riêng trong phần các hoạt động bị chấm dứt. Bản chất và giá trị điều chỉnh này phải được công bố. Ví dụ về các trường hợp có thể phát sinh những điều chỉnh này bao gồm:
3. việc giải quyết các vấn đề không chắc chắn phát sinh từ các điều khoản của giao dịch thanh lý, chẳng hạn như việc quyết định điều chỉnh giá mua và các vấn đề bồi thường với người mua.
4. việc giải quyết các vấn đề không chắc chắn phát sinh từ và liên quan trực tiếp đến hoạt động của bộ phận trước khi thanh lý, như trách nhiệm bảo vệ môi trường và bảo hành sản phẩm của bên bán.
5. việc thanh toán các nghĩa vụ của quỹ phúc lợi nhân viên, với điều kiện là việc thanh toán này có liên quan trực tiếp đến giao dịch thanh lý.
6. Nếu đơn vị ngừng phân loại một bộ phận đơn vị là nắm giữ để bán, kết quả hoạt động của bộ phận này được trình bày trước đó trong phần các hoạt động bị chấm dứt theo đoạn 33 đến 35 sẽ được phân loại lại và đưa vào thu nhập của hoạt động liên tục trong tất cả các kỳ báo cáo được trình bày. Con số báo cáo cho các kỳ trước sẽ được mô tả là đã được trình bày lại.

36A. Đơn vị có cam kết với kế hoạch bán trong đó sẽ mất quyền kiểm soát công ty con sẽ công bố thông tin được yêu cầu trong đoạn 33 đến 36 khi công ty con là một nhóm thanh lý đáp ứng định nghĩa của hoạt động bị chấm dứt theo quy định tại đoạn 32.

**Lãi hoặc lỗ liên quan đến hoạt động đang tiếp tục**

1. Bất kỳ khoản lãi hay lỗ nào khi xác định lại giá trị của một tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là nắm giữ để bán nhưng không đáp ứng định nghĩa về hoạt động bị chấm dứt sẽ được ghi nhận vào lãi hoặc lỗ từ hoạt động đang tiếp tục.

**Trình bày một tài sản dài hạn hoặc một nhóm thanh lý được phân loại là nắm giữ để bán**

1. Đơn vị sẽ trình bày một tài sản dài hạn được phân loại là giữ để bán và các tài sản của một nhóm thanh lý được phân loại là nắm giữ để bán tách biệt với các tài sản khác trong báo cáo tình hình tài chính. Nợ phải trả của một nhóm thanh lý được phân loại là nắm giữ để bán sẽ được trình bày tách biệt với các khoản nợ phải trả khác trong báo cáo tình hình tài chính. Các tài sản và nợ phải trả này sẽ không được bù trừ và không được trình bày chỉ bằng một con số thuần sau bù trừ. Các loại tài sản và nợ phải trả quan trọng được phân loại là nắm giữ để bán sẽ được công bố riêng trong báo cáo tình hình tài chính hoặc trong thuyết minh, trừ khi được cho phép bởi đoạn 39. Đơn vị sẽ trình bày tách biệt bất kỳ thu nhập hoặc chi phí lũy kế nào được ghi nhận trong thu nhập toàn diện khác liên quan đến một tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là nắm giữ để bán.
2. Nếu nhóm thanh lý là một công ty con mới mua đáp ứng các tiêu chí để được phân loại là nắm giữ để bán tại thời điểm mua (xem đoạn 11), đơn vị không bắt buộc phải công bố các loại tài sản và nợ phải trả quan trọng.
3. Đơn vị sẽ không phân loại lại hoặc trình bày lại con số đã được trình bày trong báo cáo tình hình tài chính cho các kỳ trước về các tài sản dài hạn hoặc cho các tài sản và nợ phải trả của các nhóm thanh lý được phân loại là nắm giữ để bán khi trình bày việc phân loại trong báo cáo tình hình tài chính của kỳ gần nhất.

**Các công bố bổ sung**

1. Đơn vị sẽ công bố các thông tin sau trong các thuyết minh trong kỳ báo cáo mà một tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) đã được phân loại là nắm giữ để bán hoặc đã bán:
2. Mô tả về tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) đó;
3. mô tả về các sự kiện và hoàn cảnh dẫn đến việc bán, hoặc dẫn đến việc thanh lý theo dự kiến, và cách thức, thời gian dự kiến của việc thanh lý đó;
4. lãi hoặc lỗ được ghi nhận theo đoạn 20 đến 22 và, nếu không được trình bày riêng trong báo cáo thu nhập toàn diện, khoản mục trong báo cáo thu nhập toàn diện đã bao gồm khoản lãi hoặc lỗ đó;
5. nếu phù hợp, thông tin về bộ phận có tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) theo IFRS 8 *Bộ phận hoạt động*.
6. Nếu đoạn 26 hoặc đoạn 29 đều phù hợp, trong kỳ báo cáo có quyết định thay đổi kế hoạch bán tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý), đơn vị sẽ công bố một mô tả về các sự kiện và tình huống dẫn đến quyết định đó và ảnh hưởng của quyết định đến kết quả hoạt động trong kỳ báo cáo này và bất kỳ kỳ báo cáo nào trước đó đang được trình bày trong báo cáo tài chính.

**Điều khoản chuyển tiếp**

1. IFRS này sẽ được áp dụng phi hồi tố cho các tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) đáp ứng các tiêu chí được phân loại là nắm giữ để bán và các hoạt động đáp ứng các tiêu chí được phân loại là hoạt động bị chấm dứt sau ngày IFRS có hiệu lực. Đơn vị có thể áp dụng các yêu cầu của IFRS này cho tất cả các tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) đáp ứng các tiêu chí để được phân loại là nắm giữ để bán và các hoạt động đáp ứng các tiêu chí được phân loại là hoạt động bị chấm dứt từ bất kỳ ngày nào trước ngày có hiệu lực của IFRS này, với điều kiện việc định giá và các thông tin khác cần thiết để áp dụng IFRS này đã có được tại thời điểm các tiêu chí được đáp ứng.

**Ngày hiệu lực**

1. Đơn vị sẽ áp dụng IFRS này cho các kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2005. Việc áp dụng sớm hơn được khuyến khích. Nếu đơn vị áp dụng IFRS này cho kỳ bắt đầu trước ngày 1 tháng 1 năm 2005 thì phải công bố việc áp dụng này.

44A. IAS 1 (sửa đổi năm 2007) sửa đổi thuật ngữ được sử dụng trong các IFRS. Ngoài ra, IAS 1 cũng sửa đổi các đoạn 3 và 38, và thêm đoạn 33A. Đơn vị sẽ áp dụng những sửa đổi này cho các kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2009. Nếu đơn vị áp dụng IAS 1 (sửa đổi 2007) cho giai đoạn trước đó, các sửa đổi sẽ được áp dụng cho giai đoạn đó.

44B. IAS 27 *Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng* (được sửa đổi năm 2008) thêm đoạn 33 (d). Đơn vị sẽ áp dụng sửa đổi đó cho các kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 7 năm 2009. Nếu đơn vị áp dụng IAS 27 (sửa đổi 2008) cho giai đoạn trước đó, các sửa đổi sẽ được áp dụng cho giai đoạn đó. Việc sửa đổi sẽ được áp dụng hồi tố.

44C. Đoạn 8A và 36A đã được thêm vào theo *Các cải tiến cho các IFRS* ban hành vào tháng 5 năm 2008. Đơn vị sẽ áp dụng các sửa đổi đó cho các kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 7 năm 2009. Việc áp dụng sớm hơn được chấp nhận. Tuy nhiên, đơn vị sẽ không áp dụng các sửa đổi cho các kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu trước ngày 1 tháng 7 năm 2009 trừ khi đơn vị đó cũng áp dụng IAS 27 (được sửa đổi vào tháng 1 năm 2008). Nếu đơn vị áp dụng các sửa đổi trước ngày 1 tháng 7 năm 2009 thì phải công bố việc áp dụng này. Đơn vị sẽ áp dụng các sửa đổi phi hồi tố kể từ ngày lần đầu tiên áp dụng IFRS 5, tuỳ thuộc vào các quy định chuyển tiếp trong đoạn 45 của IAS 27 (sửa đổi tháng 1 năm 2008).

44D. Các đoạn 5A, 12A và 15A đã được thêm vào và đoạn 8 đã được sửa đổi theo IFRIC 17 *Phân phối tài sản phi tiền tệ cho chủ sở hữu* vào tháng 11 năm 2008. Những sửa đổi này sẽ được áp dụng phi hồi tố cho các tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là nắm giữ để phân phối cho chủ sở hữu trong các kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 7 năm 2009. Không được phép áp dụng hồi tố. Việc áp dụng sớm hơn được chấp nhận. Nếu đơn vị áp dụng các sửa đổi cho kỳ báo cáo bắt đầu trước ngày 1 tháng 7 năm 2009 thì phải công bố việc áp dụng này và áp dụng IFRS 3 - *Hợp nhất kinh doanh* (sửa đổi năm 2008), IAS 27 (sửa đổi vào tháng 1 năm 2008) và IFRIC 17.

44E. Đoạn 5B đã được thêm vào theo *Các cải tiến cho các IFRS* ban hành vào tháng 4 năm 2009. Đơn vị sẽ áp dụng các sửa đổi đó phi hồi tố cho các kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2010. Việc áp dụng sớm hơn được chấp nhận. Nếu đơn vị áp dụng các sửa đổi này cho giai đoạn trước đó thì phải công bố việc áp dụng này.

44F. [Lược bỏ]

44G. IFRS 11-*Thỏa thuận liên doanh*, ban hành vào tháng 5 năm 2011, sửa đổi đoạn 28. Đơn vị sẽ áp dụng sửa đổi đó khi áp dụng IFRS 11.

44H. IFRS 13 - *Đo lường giá trị hợp lý*, ban hành vào tháng 5 năm 2011, đã sửa đổi định nghĩa về giá trị hợp lý trong Phụ lục A. Đơn vị sẽ áp dụng sửa đổi đó khi áp dụng IFRS 13.

44I. *Trình bày các khoản mục của Thu nhập toàn diện khác* (Sửa đổi IAS 1), ban hành vào tháng 6 năm 2011, sửa đổi đoạn 33A. Đơn vị sẽ áp dụng sửa đổi đó khi áp dụng bản IAS 1 được sửa đổi vào tháng 6 năm 2011.

44J. [Lược bỏ]

44K. IFRS 9, được ban hành vào tháng 7 năm 2014, đã sửa đổi đoạn 5 và bỏ các đoạn 44F và 44J. Đơn vị sẽ áp dụng những sửa đổi đó khi áp dụng IFRS 9.

44L. *Những cải tiến hàng năm cho các IFRS giai đoạn 2012 - 2014*, được ban hành vào tháng 9 năm 2014, sửa đổi đoạn 26 đến 29 và thêm đoạn 26A. Đơn vị sẽ áp dụng các sửa đổi đó phi hồi tố theo IAS 8 *Chính sách kế toán, thay đổi ước tính kế toán, và sai sót* đối với các thay đổi trong phương thức thanh lý xảy ra trong kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2016. Việc áp dụng sớm hơn được chấp nhận. Nếu đơn vị áp dụng các sửa đổi này cho giai đoạn trước đó thì phải công bố việc áp dụng này.

44M. IFRS 17, ban hành vào tháng 5 năm 2017, sửa đổi đoạn 5. Đơn vị sẽ áp dụng sửa đổi đó khi áp dụng IFRS 17.

**Thay thế IAS 35**

1. IFRS này thay thế IAS 35 *Hoạt động bị chấm dứt*.

**Phụ luc A**

**Các định nghĩa**

*Phụ lục này là một phần không thể tách rời của IFRS.*

|  |  |
| --- | --- |
| **Đơn vị tạo tiền** | Nhóm nhỏ nhất có thể xác định của các tài sản tạo ra dòng tiền vào và gần như độc lập với dòng tiền vào từ các tài sản hoặc nhóm tài sản khác. |
| **Bộ phận của đơn vị** | Các hoạt động và các dòng tiền có thể phân biệt một cách rõ ràng với phần còn lại của đơn vị, theo hoạt động và theo mục đích báo cáo tài chính. |
| **Chi phí bán** | Chi phí phát sinh thêm liên quan trực tiếp đến việc thanh lý tài sản (hoặc nhóm thanh lý), không bao gồm chi phí tài chính và chi phí thuế thu nhập. |
| **Tài sản ngắn hạn** | Đơn vị phải phân loại một tài sản là ngắn hạn khi:   * 1. đơn vị dự kiến thu hồi, bán hoặc tiêu dùng tài sản đó trong một chu kỳ hoạt động bình thường của đơn vị;      * 1. đơn vị nắm giữ tài sản với mục đích chủ yếu là để kinh doanh;   2. đơn vị dự kiến thu hồi tài sản trong vòng 12 tháng sau kỳ báo cáo; hoặc   3. tài sản đó là tiền hoặc tương đương tiền (theo định nghĩa tại IAS 7) trừ trường hợp tài sản đó bị hạn chế trao đổi hoặc sử dụng để thanh toán một khoản nợ phải trả trong khoảng thời gian ít nhất là 12 tháng sau kỳ báo cáo. |
| **Hoạt động bị chấm dứt** | Một **bộ phận của đơn vị** đã được thanh lý hoặc được phân loại là giữ để bán, và:   1. là một lĩnh vực kinh doanh hoặc một khu vực hoạt động địa lý chính yếu và riêng biệt, 2. là một phần của một kế hoạch điều phối nhằm bán lĩnh vực kinh doanh hay khu vực hoạt động địa lý chính yếu và riêng biệt, hoặc 3. là một công ty con được mua với mục đích duy nhất là để bán lại. |
| **Nhóm thanh lý** | Một nhóm tài sản được thanh lý trong một giao dịch đơn lẻ, bằng cách bán hoặc theo hình thức khác, và các khoản nợ phải trả liên quan trực tiếp đến các tài sản sẽ được chuyển giao trong giao dịch đó. Nhóm tài sản này bao gồm lợi thế thương mại được mua trong một giao dịch hợp nhất kinh doanh nếu nhóm là một **đơn vị tạo tiền** mà lợi thế thương mại được phân bổ theo yêu cầu của các đoạn 80 đến 87 của IAS 36 *Tổn thất tài sản* hoặc là một hoạt động nằm trong một đơn vị tạo tiền đó. |
| **Giá trị hợp lý** | *Giá trị hợp lý* là giá có thể nhận được khi bán một tài sản hoặc giá chuyển nhượng một khoản nợ phải trả trong một giao dịch tự nguyện có tổ chức giữa các bên tham gia thị trường tại ngày xác định giá trị. (Xem IFRS 13) |
| **Cam kết mua chắc chắn** | Một thỏa thuận với một bên không liên quan, có hiệu lực ràng buộc đối với cả hai bên và thường có hiệu lực pháp lý. Thỏa thuận này có (a) quy định tất cả các điều khoản chính, bao gồm các điều khoản về giá và thời gian thực hiện các giao dịch, và (b) bao gồm một điều khoản có hiệu lực đủ mạnh để ngăn chặn việc các bên không thực hiện thỏa thuận và làm cho khả năng thực hiện là gần như chắc chắn. |
| **Gần như chắc chắn** | Mức độ cao hơn đáng kể so với **nhiều khả năng xảy ra.** |
| **Tài sản dài hạn** | Tài sản không thỏa mãn định nghĩa tài sản ngắn hạn. |
| **Nhiều khả năng xảy ra** | Khả năng xảy ra cao hơn so với khả năng không xảy ra. |
| **Giá trị có thể thu hồi** | Là giá trị cao hơn giữa Giá trị hợp lý của tài sản trừ đi chi phí bán và giá trị sử dụng của tài sản đó. |
| **Giá trị sử dụng** | Giá trị hiện tại của các dòng tiền dự kiến trong tương lai sẽ phát sinh từ việc tiếp tục sử dụng và thanh lý tài sản tại thời điểm kết thúc thời gian sử dụng hữu ích của tài sản đó. |

**Phụ lục B**

**Bổ sung về việc áp dụng**

*Phụ lục này là một phần không thể tách rời của IFRS.*

**Gia hạn thời gian cần thiết để hoàn thành một giao dịch bán**

B1. Như đã lưu ý trong đoạn 9, việc kéo dài thời gian cần thiết để hoàn thành việc bán không cản trở việc tài sản (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là nắm giữ để bán nếu sự chậm trễ là do các sự kiện hoặc hoàn cảnh nằm ngoài sự kiểm soát của đơn vị và có đủ bằng chứng cho thấy đơn vị vẫn cam kết với kế hoạch bán tài sản (hoặc nhóm thanh lý). Do đó, trường hợp ngoại lệ sẽ được áp dụng đối với yêu cầu về một năm trong đoạn 8 cho các sự kiện hoặc tình huống phát sinh sau đây:

1. tại ngày mà đơn vị cam kết thực hiện kế hoạch bán một tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý), đơn vị dự đoán một cách hợp lý rằng các bên khác (không phải là bên mua) sẽ áp đặt các điều kiện đối với việc chuyển nhượng tài sản (hoặc nhóm thanh lý) làm kéo dài thời gian cần thiết để hoàn thành việc bán, và:
2. các hành động cần thiết để đáp ứng các điều kiện đó không thể được bắt đầu cho đến khi đạt được *cam kết mua chắc chắn*, và
3. cam kết mua chắc chắn là gần như chắc chắn sẽ xảy ra trong vòng một năm.
4. đơn vị có được một cam kết mua chắc chắn và do đó, bên mua hoặc các bên khác bất ngờ áp đặt các điều kiện đối với việc chuyển nhượng một tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) được phân loại là giữ để bán, làm kéo dài thời gian cần thiết để hoàn thành giao dịch bán và:
5. hành động kịp thời cần thiết để đáp ứng các điều kiện đã được thực hiện, và
6. có khả năng có một giải pháp phù hợp để giải quyết các yếu tố làm trì hoãn.
7. trong khoảng thời gian một năm đầu tiên phát sinh tình huống mà trước đây được coi là không thể xảy ra và do đó, một tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) trước đây được phân loại là nắm giữ để bán không được bán vào cuối kỳ báo cáo đó, và:
8. trong khoảng thời gian một năm đầu, đơn vị đã có hành động cần thiết phù hợp với sự thay đổi của hoàn cảnh,
9. tài sản dài hạn (hoặc nhóm thanh lý) đang được tích cực rao bán trên thị trường với mức giá hợp lý đã tính đến sự thay đổi của hoàn cảnh, và
10. các tiêu chí trong đoạn 7 và 8 được đáp ứng.

**Phụ lục C**

**Sửa đổi các IFRS khác**

*Các sửa đổi trong phụ lục này sẽ được áp dụng cho các kỳ báo cáo hàng năm bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2005. Nếu đơn vị áp dụng IFRS này cho giai đoạn trước đó, những sửa đổi này sẽ được áp dụng cho giai đoạn đó.*

\*\*\*\*\*

Các sửa đổi có trong phụ lục này khi IFRS này được ban hành năm 2004 đã được đưa vào các IFRS có liên quan được công bố trong tập này.

**Phê chuẩn bởi Uỷ ban về IFRS 5 ban hành vào tháng 3 năm 2004**

Chuẩn mực lập và trình bày báo cáo tài chính quốc tế 5 *Tài sản dài hạn nắm giữ để bán và hoạt động bị chấm dứt* đã được phê duyệt để ban hành bởi mười hai trong số mười bốn thành viên của Ủy ban chuẩn mực kế toán quốc tế. Các ông Cope và Schmid không đồng ý. Ý kiến phản đối của họ được mô tả sau phần Cơ sở Kết luận về IFRS 5.

Ngài David Tweedie Chủ tịch

Thomas E Jones Phó chủ tịch

Mary E Barth

Hans-Georg Bruns

Anthony T Cope

Robert P Garnett

Gilbert Gélard

James J Leisenring

Warren J McGregor

Patricia L O’Malley

Harry K Schmid

John T Smith

Geoffrey Whittington

Tatsumi Yamada

1. Đối với các tài sản được phân loại theo tính thanh khoản, tài sản dài hạn là các tài sản bao gồm các khoản dự kiến sẽ được thu hồi hơn trong hơn mười hai tháng sau kỳ báo cáo. Đoạn 3 áp dụng cho việc phân loại các tài sản này. [↑](#footnote-ref-2)
2. Tuy nhiên, một khi các dòng tiền từ một tài sản hoặc nhóm tài sản dự kiến sẽ phát sinh chủ yếu từ việc bán tài sản thay vì tiếp tục sử dụng, các dòng tiền này sẽ trở nên ít phụ thuộc vào dòng tiền phát sinh từ các tài sản khác, và một nhóm thanh lý từng là một phần của đơn vị tạo tiền sẽ trở thành một đơn vị tạo tiền riêng biệt. [↑](#footnote-ref-3)
3. Ngoài đoạn 18 và đoạn 19, trong đó yêu cầu các tài sản nghi vấn phải được xác định giá trị theo các IFRS có liên quan khác. [↑](#footnote-ref-4)
4. Chi phí phân phối là chi phí liên quan trực tiếp đến việc phân phối, không bao gồm chi phí tài chính và chi phí thuế thu nhập. [↑](#footnote-ref-5)
5. Nếu tài sản dài hạn là một phần của đơn vị tạo tiền, giá trị có thể thu hồi là giá trị còn lại có thể được ghi nhận sau khi phân bổ các khoản lỗ do suy giảm giá trị của đơn vị tạo tiền đó theo IAS 36. [↑](#footnote-ref-6)
6. Trừ khi tài sản là bất động sản, nhà xưởng và thiết bị hoặc tài sản vô hình đã được đánh giá lại theo IAS 16 hoặc IAS 38 trước khi được phân loại là nắm giữ để bán, trong trường hợp này, điều chỉnh sẽ được ghi nhận như là tăng hoặc giảm giá trị do đánh giá lại. [↑](#footnote-ref-7)